

Số: 14/2026/QĐST-HNGĐ

Quảng Ngãi, ngày 19 tháng 3 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ Điều 212; Điều 213 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;  
Căn cứ vào các Điều 55, 57; 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Điều 144; khoản 2 Điều 149 Bộ luật Tố tụng dân sự, khoản 1 Điều 36 và Điều 37 Nghị quyết: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 25/2026/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 02 năm 2026, về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận về nuôi con chung*” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

+ Chị Lục Thị Thu S, sinh năm 2006

Địa chỉ: Thôn G, xã B, tỉnh Quảng Ngãi

+ Anh Tổng Xuân T, sinh năm 2004

Địa chỉ: Thôn A, xã H, tỉnh Lâm Đồng

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Tại phiên hòa giải đoàn tụ không thành ngày 11 tháng 03 năm 2026, những người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Chị Lục Thị Thu S và anh Tổng Xuân T đã tự nguyện thỏa thuận được với nhau về các vấn đề như sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Lục Thị Thu S và anh Tổng Xuân T thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Chị Lục Thị Thu S và anh Tổng Xuân T có 01 con chung là cháu Tổng Gia V, sinh ngày 24/8/2024. Đôi bên thỏa thuận để anh Tổng Xuân T trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con chung cho đến khi cháu V đủ tuổi thành niên, có khả năng lao động và tự lập được. Về cấp dưỡng, chị Lục Thị Thu S có nghĩa

cấp dưỡng nuôi con chung 2.000.000 đồng/tháng. Thời gian cấp dưỡng: Kể từ quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật cho đến khi cháu Tổng Gia V đủ tuổi thành niên, có khả năng lao động và tự lập được.

[3] Về tài sản chung: Các đương sự tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa giải quyết.

[4] Về lệ phí ly hôn sơ thẩm: Chị Lục Thị Thu S nhận nộp toàn bộ lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Xét thấy việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 03 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Lục Thị Thu S và anh Tổng Xuân T thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Chị Lục Thị Thu S và anh Tổng Xuân T có 01 con chung là cháu Tổng Gia V, sinh ngày 24/8/2024. Anh Tổng Xuân T trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con chung cho đến khi cháu V đủ tuổi thành niên, có khả năng lao động và tự lập được. Về cấp dưỡng, chị Lục Thị Thu S có nghĩa cấp dưỡng nuôi con chung 2.000.000 đồng/tháng. Thời gian cấp dưỡng: Kể từ quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật cho đến khi cháu Tổng Gia V đủ tuổi thành niên, có khả năng lao động và tự lập được.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai cản trở, người không trực tiếp nuôi dưỡng không được lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

Áp dụng Điều 357 của Bộ luật dân sự: Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật, anh Tổng Xuân T có đơn yêu cầu thi hành án, nếu chị Lục Thị Thu S không thực hiện hoặc chậm thực hiện cấp dưỡng số tiền nêu trên, thì phải trả tiền lãi theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng N công bố tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả tại thời điểm thi hành án.

- *Về tài sản chung*: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí ly hôn sơ thẩm: Chị Lục Thị Thu S tự nguyện chịu toàn bộ 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí ly hôn sơ thẩm, được đối trừ vào số tiền đã nộp tạm ứng lệ phí là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số: 0000737 ngày 27 tháng 02 năm 2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ngãi. Chị Lục Thị Thu S đã nộp đủ tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND khu vực 11, tỉnh Quảng Ngãi;
- Phòng THADS khu vực 11, tỉnh Quảng Ngãi;
- UBND xã Hòa Nam;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Ngô Đình Tài**